TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HSST
Ngày 07 - 03 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Minh.

Ông Lâm Văn Quốc Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 tháng 3 năm 2019 và ngày 07 tháng 3 năm 2019 (Tuyên án), tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10.1/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Sơn N; sinh năm: 1995 tại Trà Vinh; thường trú: ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm công; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Khơ Me; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sơn N1 và bà: Sơn Thị Kim H; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt giữ ngày: 09/10/2017.

(Bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Sơn N:*
Bà Trần Đồng Minh Ngọc Kim Khánh –Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị hại:*
Ông Lương Quốc T – Sinh năm: 1987 (có mặt).
HKTT: 312 lô O Chung cư K, Phường L, Quận O, TP.HCM.
Trú tại: 411 lô B Chung cư C, Phường P, quận B, TP.HCM.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lương Quốc Thiện:*
Ông Phùng Thanh Sơn – Luật sư của Công ty Luật TNHH Thế giới luật pháp, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt, khi tuyên án vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
1/Ông Tạ Văn T – Sinh năm: 1964 (vắng mặt).
Thường trú: 308/40/8 đường P, Phường H, Quận O, TP.HCM.

2/Bà Bùi Thị Kim N – Sinh năm: 1992 (có mặt).
HKTT: 98K1/1 đường D, Phường K, Quận Q, TP.HCM.
Trú tại: 411 lô B Chung cư C, Phường P, quận B, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 ngày 11/3/2017, anh Lương Quốc Th và anh Lữ Thanh L (là xe ôm) chạy dịch vụ GrabBike dựng xe trước nhà số 200 đườngP, Phường H, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, ông Tạ Văn T (là xe ôm) đi từ bên kia đường P, Phường F, Quận O qua nói với anh Th và L là không cho bắt khách ở khu vực này, nên xảy ra cự cãi. Ông T nói cho Sơn N (là nhân viên giữ xe quán "Nguyệt Hỷ") biết sự việc, N liền dùng tay chỉ về phía anh Th và Lâm. Sau đó, anh Th và L chạy xe bỏ đi. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, anh Th cùng một nhóm người chạy xe GrabBike quay lại chỗ ông T trước nhà số 271 đường P, Phường F, Quận O, anh Th cầm một nón bảo hiểm có chữ Grab đánh vào đầu ông T, ông T bỏ chạy; lúc này, Sơn N đứng gần đó thì anh Th nói "nãy mày chỉ chỏ gì" rồi anh Th dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu N và dùng tay phải kẹp cổ N (theo N và ông T khai lúc này nhóm người chạy xe GrabBike cũng tấn công ông T và N, theo anh Th khai có một số nhân quán Nguyệt Hỷ xông vào đánh anh Th), N dùng tay phải lấy cây kéo để ở túi quần sau đâm vào bụng anh Th làm anh Th buông N ra, anh Th giơ hai tay đỡ thì bị N đâm nhiều nhát trúng tay phải anh Th, anh Th bỏ chạy ra đường T thì N đuổi theo đâm trúng vào lưng anh, anh Th tiếp tục bỏ chạy ra giao lộ đường P - T thì té ngã, N chạy đến dùng kéo đâm vào ngực và vai phải anh Th. Sau đó mọi người can ngăn, anh Th được quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Nguyễn Tri Phương. Vụ việc được trình báo đến Công an Phường 5, Quận 10; Công an Phường 5, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, Sơn N khai nhận hành vi như trên; đồng thời tiến hành thực nghiệm điều tra lại hành vi như đã nêu trên của Sơn N đối với anh Lương Quốc Th, với sự tham gia và chứng kiến (Sơn N, Lương Quốc Th, Tạ Văn T và người chứng kiến khác) và đôi bên đã đồng ý ký xác nhận và không có ý kiến gì tại biên bản thực nghiệm điều tra ngày 07/9/2017.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 407/TgT.17 ngày 25/5/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với anh Lương Quốc T như sau:

Đa vết thương vùng ngực và lưng hai bên gây thủng rách da, có hình ảnh tràng khí, tràn dịch màng phổi hai bên, đã được điều trị nội bảo tồn, hiện:

+ Không còn hình ảnh tràn khí, tràn dịch trong khoang màng phổi hai bên.

+ Còn một sẹo kích thước 0,6x0,3cm tại liên sườn 2 cạnh trái ức.

+ Còn hai sẹo tại vùng ngực phải kích thước 0,2x0,1cm và 0,7x0,1cm.

+ Còn ba sẹo tại lưng phải kích thước 1x0,1cm; 0,5x0,3cm và 0,7x0,5cm.

+ Còn hai sẹo tại lưng trái kích thước 1x0,1cm và 1x0,2cm.

Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 0,5x0,3cm tại vùng sau ngoài vai trái.

+ Một sẹo kích thước 0,3x0,1cm tại bụng trái.

+ Hai sẹo tại mặt sau ½ trên cẳng tay phải kích thước 0,8x0,5cm và 0,7x0,3cm.

Các thương tích thấu ngực do vật sắc nhọn gây ra.

Các vết thương còn lại do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

Vết thương vùng ngoài vai phải thấu vào khớp vai gây rách bán phần gân trên gai, bong mấu động lớn xương cánh tay, đã được điều trị phẩu thuật nội soi khâu gân đính mảnh xương máu động lớn, hiện còn;

Hình ảnh phù nề, rách gân, tụ dịch vùng khớp vai trên phim MRI chụp khớp vai, có hạn chế khớp vai một phần:

+ Sẹo đâm kích thước 0,7x0,4cm.

+ Năm sẹo mổ nội sôi quanh vai phải kích thước 1,2x15cm mỗi vết quanh vết đâm.

Thương tích do vật sắc nhọn gây ra.

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 36% (ba mươi sáu phần trăm).

Tại Công văn số 407-GT/TgT.17 ngày 15/5/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích kết quả giám định đối với anh Lương Quốc Th như sau:

Thương tích của Lương Quốc Th sinh năm 1987 theo bản kết luận giám định số 407/TgT.17:

- Không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Cây kéo như quý cơ quan cung cấp ngày 10/05/2018 có thể gây ra được các thương tích này.

Tại Công văn số 407-GT2/TgT.17 ngày 26/12/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích kết quả giám định đối với anh Lương Quốc T như sau:

Theo bản kết luận giám định pháp y số 407/TgT.17 về thương tích của Lương Quốc T sinh năm 1987:

- Vết thương tại ngoài vai phải có tỷ lệ 21% (Hai mươi mốt phần trăm)

- Vết thương tại lưng trái ở ảnh 3.5 và vết thương tại lưng phải ở ảnh 3.1 có tỷ lệ 05% (Năm phần trăm) mỗi vết.

- Mười vết còn lại có tỷ lệ 01% (Một phần trăm) mỗi vết.

Cộng lùi các tỷ lệ trên sẽ ra tỷ lệ 35.51%, làm tròn số sẽ là 36% (Ba mươi sáu phần trăm).

Ngày 25/9/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Sơn N về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Đối với Lương Quốc Th, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 không xử lý hình sự, mà xử phạt hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác".

Đối với Tạ Văn T cùng với nhóm nhân viên quán Nguyệt Hỷ (một số xác định được lai lịch và một số không xác định được lại lịch), nhóm chạy xe GrabBike (một số xác định được lai lịch và một số không xác định được lại lịch), cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xác định không cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ: 01 cây kéo inox màu trắng dài khoảng 10cm; 03 thanh gỗ, 01 thanh sắt dài 54cm và 01 nón bảo hiểm có chữ Grab.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Sơn N về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) *(vụ án đã nhiều lần điều tra bổ sung, nhưng sau khi bổ sung một số nội dung theo yêu cầu điều tra bổ sung của Tòa án nhân dân Quận 10, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố)*.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Sơn N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án và không yêu cầu bồi thường gì đối với hành vi của bị hại dùng nón bảo hiểm và tay đánh bị cáo; về phía bị hại anh Lương Quốc Th có thay đổi một số nội dung đã khai trong quá trình điều tra, cụ thể ngoài việc Sơn N đâm ông còn có ông T cầm tua vít xông lại, nhưng anh Th không rõ ông T có đâm hay không? Tại phiên tòa ông Th và bà Bùi Thị Kim N (vợ ông Th) yêu cầu bồi thường về các khoản thiệt hại như sau:

- Đối với thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất từ khi xảy ra thương tích cho đến nay: trước khi bị thương tích, anh Lương Quốc Th đang làm việc tại Công ty TNHH TMDV và tổ chức sự kiện Ánh Sáng Mới với mức lương 10.500.000 đồng/tháng, nên anh Th phải nghỉ làm việc 04 tháng 15 ngày, từ đó thiệt hại mà anh yêu cầu là: 10.500.000 đồng/tháng x 4,5 tháng = 47.250.000 đồng, ghi nhận anh Th không yêu cầu về khoản mất thu nhập chạy xe dịch vụ GrabBike.

- Đối với thiệt hại tổn thất về tinh thần do bị thương tích: phía bị hại yêu cầu bồi thường 25 lần mức lương cơ sở (1.390.000 đồng) là 1.390.000 đồng đồng x 25 = 34.750.000 đồng.

- Đối với khoản thiệt hại mất thu nhập của người chăm sóc người bệnh (theo yêu cầu của bà Bùi Thị Kim N): 02 tháng x 8.000.000 đồng (thu nhập từ việc bán Sạp quần áo trẻ em tại Chợ Th, Quận M) = 16.000.000 đồng.

- Đối với khoản thiệt hại cho việc chi phí điều trị thương tích (có hóa đơn, chứng từ): 5.205.281, 21 đồng (đợt 1) + 28.104.774,08 đồng = 33.310.055, 29 đồng.

Ngoài ra bị hại trình bày tỷ lệ bồi thường như sau: Sơn N (chịu trách nhiệm 70%) và anh Lương Quốc Th (chịu trách nhiệm 30%).

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng (hành vi Sơn N gây thương tích cho ông Lương Quốc Th). Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại; sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bản thân là người dân tộc thiểu số, trong vụ án này cũng có phần lỗi của bị hại); đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Sơn N: từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và ghi nhận sự thỏa thuận của đôi bên (nếu có).

+ Ý kiến tranh luận của người bào chữa: thống nhất với tội danh "Cố ý gây thương tích" và khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố. Tuy nhiên cần xem xét thêm những nguyên nhân, hoàn cảnh, mục đích phạm tội cũng như các tình giảm nhẹ để xem xét cho bị cáo, cụ thể như sau: Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số (Khơ Me) và thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, ít va chạm trong cuộc sống, thiếu kinh nghiệm sống, nên khi sinh sống và làm việc tại Thành phố, bị hại có hành vi vi phạm pháp luật đối với mình, làm bị cáo bực tức và có hành vi "Cố ý gây thương tích" đối với bị hại; ngoài ra cần phải xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo "phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra". Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, e khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu trong nội dung lời luận tội.

Về trách nhiệm dân sự, có ý kiến như sau:

- Đồng ý với thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất từ khi xảy ra thương tích cho đến nay: trước khi bị thương tích, anh Lương Quốc Th đang làm việc tại Công ty TNHH TMDV và tổ chức sự kiện Ánh Sáng Mới với mức lương 10.500.000 đồng/tháng, nên anh Th phải nghỉ làm việc 04 tháng 15 ngày, từ đó thiệt hại mà anh yêu cầu là: 10.500.000 đồng/tháng x 4,5 tháng = 47.250.000 đồng.

- Đối với thiệt hại tổn thất về tinh thần do bị thương tích: chỉ đồng ý với mức bồi thường 20 lần mức lương cơ sở (1.390.000 đồng) là 1.390.000 đồng đồng x 20 = 27.800.000 đồng.

- Đối với khoản thiệt hại mất thu nhập của người chăm sóc người bệnh (theo yêu cầu của bà Bùi Thị Kim N): 02 tháng x 8.000.000 đồng (thu nhập từ việc bán Sạp quần áo trẻ em tại Chợ Th, Quận M) = 16.000.000 đồng, phía bị cáo đồng ý mức bồi thường 02 tháng, nhưng khoản thu nhập thực tế từng tháng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

- Đồng ý đối với khoản thiệt hại cho việc chi phí điều trị thương tích (có hóa đơn, chứng từ): 5.205.281, 21 đồng (đợt 1) + 28.104.774,08 đồng = 33.310.055, 29 đồng.

Đồng ý nội dung tỷ lệ bồi thường như sau: Sơn N (chịu trách nhiệm 70%) và anh Lương Quốc Th (chịu trách nhiệm 30%).

+ Ý kiến của bị cáo: đồng ý với nội dung lời bào chữa và ý kiến về phần bồi thường thiệt hại dân sự của người bào chữa, không có ý kiến gì bổ sung.

+ Ý kiến của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

- Về tội danh: không đồng ý xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" vì hành vi của bị cáo dùng cây kéo nhọn đâm nhiều lần vào những vùng trọng yếu trong cơ thể dẫn đến gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại, đây là hành vi "Giết người", đồng thời khẳng định giám định rồi, sau đó giám định lại, giải thích bổ sung là không đúng mà nên phải tiến hành trưng cầu giám định lại cơ quan khác mới chính xác, khách quan hơn để làm rõ trường hợp của bị cáo là cấu thành tội "Giết người". Nếu trường hợp Hội đồng xét xử xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" thì không đồng ý các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 và người bào chữa đã nêu: bị cáo là người dân tộc thiểu số (Khơ Me) và thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn (trường hợp này của bị cáo đã được hưởng trợ giúp pháp lý, bản thân bị cáo phải tất yếu hiểu được hành vi nào là trái pháp luật cho dù bị cáo là người dân tộc nào), phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra (vì bị cáo chỉ trỏ trước, bị hại mới đánh, nên bị hại không có hành vi vi phạm pháp luật nào).

+ Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bà Bùi Thị Kim N): vẫn giữ nguyên yêu cầu thiệt hại về khoản mất thu nhập của người chăm sóc người bệnh: 02 tháng x 8.000.000 đồng (thu nhập từ việc bán Sạp quần áo trẻ em tại Chợ Th, Quận M) = 16.000.000 đồng.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh Thụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, lời bào chữa của người bào chữa, lời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đối chiếu với nội dung biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của người làm chứng, bị hại trong quá trình điều tra, bản kết luận giám định và các văn bản giải thích bổ sung kết quả giám định, hồ sơ bệnh án, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: bị cáo Sơn N phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Chỉ vì bực tức trước hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra cho mình, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng cây kéo nhọn cố ý trực tiếp gây nhiều thương tích cho bị hại Lương Quốc Th với tỷ lệ tổn thương do các thương tích gây nên hiện tại là: 36%; như vậy bị cáo phạm tội trong trường hợp dùng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích cho bị hại là 36%, mặc dù hành vi của bị cáo thực hiện trước 00 giờ 00 ngày 01/01/2018; nhưng theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) có những quy định có lợi cho người phạm tội; do vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), bị cáo bị truy tố và xét xử tương ứng theo điều khoản tương quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm đến sức khỏe của công dân. Do vậy, dù có chiếu cố đến đâu đi nữa thì hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng pháp luật với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra (nhưng chưa đến mức nghiêm trọng và đã bị cơ quan có thẩm quyền xử lý), bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số (Khơ Me) và thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn (ít nhiều ảnh hưởng đến việc nhận thức các nội dung quy định của pháp luật); vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, e khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo N mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với trường hợp của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Về chủ thể, trách nhiệm bồi thường thiệt hại: căn cứ vào tài tài liệu chứng cứ thu thập được, thì bị cáo Sơn N là người trực tiếp gây ra thương tích cho anh Lương Quốc Th, đồng thời anh Lương Quốc Th cũng có hành vi xâm phạm sức khỏe đối với Sơn N. Do vậy có cơ sở xác định trong vụ án này, bị cáo Sơn N và bị hại Lương Quốc Th là những chủ thể phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại gây ra trong vụ án này, đến nay bị cáo Sơn N vẫn chưa tự nguyện bồi thường cho phía bị hại khoản tiền nào.

- Về các khoản tiền bồi thường thiệt hại:

Đối với thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất từ khi xảy ra thương tích cho đến nay: trước khi bị thương tích, anh Lương Quốc Th đang làm việc tại Công ty TNHH TMDV và tổ chức sự kiện Ánh Sáng Mới với mức lương 10.500.000 đồng/tháng, nên anh Th phải nghỉ làm việc 04 tháng 15 ngày (qua xác minh phù hợp yêu cầu của phía cơ quan điều trị về thời gian nghỉ dưỡng, công việc của bị hại), từ đó thiệt hại mà anh Th yêu cầu là: 10.500.000 đồng/tháng x 4,5 tháng = 47.250.000 đồng, phía bị cáo đồng ý khoản tiền bồi thường cho phần thiệt hại này. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở ghi nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại về khoản thiệt hại này, cụ thể: 47.250.000 đồng (1).

Đối với thiệt hại tổn thất về tinh thần do bị thương tích: phía bị hại yêu cầu bồi thường 25 lần mức lương cơ sở (1.390.000 đồng) là 1.390.000 đồng đồng x 25 = 34.750.000 đồng; phía bị cáo chỉ đồng ý mức bồi thường 20 lần mức lương cơ sở (1.390.000 đồng) là 1.390.000 đồng đồng x 20 = 27.800.000 đồng, căn cứ vào tỷ lệ thương tật, mức độ tổn thất tinh thần của phía bị hại thì

Tòa án quyết định mức bồi thường nhưng không quá 50 lần mức lương cơ sở (1.390.000 đồng), nay phía bị cáo tự nguyện chấp nhận mức bồi thường 20 tháng; Hội đồng xét xử xét thấy mức tự nguyện bồi thường (20 tháng) của bị cáo là hợp lý nên chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại về khoản thiệt hại này là 1.390.000 đồng đồng x 20 = 27.800.000 đồng (2).

Đối với khoản thiệt hại mất thu nhập của người chăm sóc bị hại trong qáu trình điều trị và phục hồi thương tích (theo yêu cầu của bà Bùi Thị Kim N): 02 tháng x 8.000.000 đồng (thu nhập từ việc bán Sạp quần áo trẻ em tại Chợ Th, Quận M) = 16.000.000 đồng, phía bị cáo đồng ý mức bồi thường 02 tháng, đồng thời qua tiến hành xác minh mức thu thập của hộ kinh doanh trên khoảng từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/tháng và trong khoảng thời gian từ tháng 3/2017 đến tháng 6/2017 có đóng cửa không kinh doanh nhưng không nhớ rõ thời gian đóng cửa không kinh doanh là bao lâu. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở ghi nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại về khoản thiệt hại này, cụ thể: 02 tháng x 8.000.000 đồng = 16.000.000 đồng (3).

Đối với khoản thiệt hại cho việc chi phí điều trị thương tích: 5.205.281, 21 đồng (đợt 1) + 28.104.774,08 đồng = 33.310.055, 29 đồng (có hóa đơn, chứng từ), phía bị cáo đồng ý khoản tiền bồi thường cho phần thiệt hại này. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở ghi nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại về khoản thiệt hại này, cụ thể: 33.310.000 đồng (bị hại xin làm tròn số) (4).

Về phía bị cáo Sơn N không yêu cầu bồi thường gì.

Như vậy các khoản tiền thiệt hại đối với anh Lương Quốc Th có cơ sở xác định đến thời điểm này là: (1) + (2) + (3) + (4) = 47.250.000 đồng + 27.800.000 đồng + 16.000.000 đồng + 33.310.000 đồng = 124.360.000 đồng. Đồng thời căn cứ vào lỗi của các bên trong vụ án như đã phân tích trên và ý kiến hòa giải về tỷ lệ bồi thường, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện về tỷ lệ khoản tiền bồi thường như sau, cụ thể như sau: bị cáo Sơn N (chịu trách nhiệm 70%) và anh Lương Quốc Th (chịu trách nhiệm 30%), quy ra số tiền thực tế bị cáo Sơn N phải bồi thường cho anh Lương Quốc Th là: 70% x 124.360.000 đồng = 87.052.000 đồng. Vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Sơn N bồi thường số tiền 87.052.000 đồng cho bị hại (anh Lương Quốc Th).

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với: 01 cây kéo inox màu trắng dài khoảng 10cm và 01 nón bảo hiểm có chữ Grab; là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với: 03 thanh gỗ, 01 thanh sắt dài 54cm; xét thấy căn cứ vào chứng cứ thu thập được hiện tại chưa có cơ sở để xử lý; nên giao lại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 quản lý để làm chứng cứ đấu tranh làm rõ hành vi khi truy xét được nhóm nhân viên quán Nguyệt Hỷ và nhóm chạy xe GrabBike, làm rõ vai trò của các đối tượng này và ông Tạ Văn T trong vụ án; đồng thời xử lý

vật chứng trên cùng với những vật chứng khác (nếu phát hiện và truy thu được) theo quy định pháp luật.

Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[7] Nội dung kiến nghị:

Căn cứ vào nội dung theo bản Kết luận điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố về hành vi Sơn N cố ý gây thương tích cho anh Lương Quốc Th, cùng các tài liệu xác định giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi Tòa án nhân dân Quận 10 trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung; căn cứ vào giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử chỉ xét xử bị cáo, hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố như đã nêu trên, nhưng Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy tìm, truy xét nhóm nhân viên quán Nguyệt Hỷ, nhóm chạy xe GrabBike, để làm rõ vai trò của các đối tượng trên cũng như ông Tạ Văn Tiến, làm cơ sở truy cứu trách nhiệm về các hành vi "Cố ý gây thương tích" hoặc "Gây rối trật tự công cộng" đối với ông Tạ Văn T và các đồng phạm khác (nếu có); đồng thời xử lý theo quy định pháp luật cùng các vật chứng đã thu giữ được và các vật chứng khác (nếu truy thu được).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Sơn N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm e, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Sơn N;

Xử phạt bị cáo Sơn N 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2017.

- Chuyển giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 quản lý các vật chứng như sau: 03 thanh gỗ, 01 thanh sắt dài 54cm.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 cây kéo inox màu trắng dài khoảng 10cm và 01 nón bảo hiểm có chữ Grab.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/02/2018 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc bị cáo Sơn N bồi thường số tiền 87.052.000 (tám mươi bảy triệu không trăm năm mươi hai ngàn) đồng cho anh Lương Quốc Thiện.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ như đã nêu trên mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo N chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 4.352.600 (bốn triệu ba trăm năm mươi hai ngàn sáu trăm) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PV06;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật